

Tên chủ đề (nội dung, chương...)	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
	TL	TL	TL	TL	
<b>Chủ đề 1</b> <b>Ngắm trăng</b> <b>Tức cảnh Pác</b> <b>Bó</b>	Tác phẩm, hoàn cảnh sáng tác.	Tìm hiểu nội dung, nghệ thuật của câu thơ trong bài thơ.			4 câu
<b>Chủ đề 2</b> <b>Lựa chọn trật</b> <b>tự từ trong</b> <b>câu.</b>			Viết đoạn văn cảm nhận về bài thơ Giải thích việc sắp xếp trật tự từ trong câu.		1 câu
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>					5câu 5.0 điểm
<b>Chủ đề 3</b> <b>Văn nghị luận.</b>				Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>				<i>1câu</i> <i>5.0điểm</i>	1câu 5.0 điểm
<i>Tổng số câu</i> <i>Tổng số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<b>1câu</b> <b>0.5điểm</b> <b>5%</b>	<b>3câu</b> <b>1.5 điểm</b> <b>15%</b>	<b>2 câu</b> <b>8 điểm</b> <b>80%</b>		<b>6 câu</b> <b>10 điểm</b> <b>100%</b>

NGƯỜI RA ĐỀ

DUYỆT ĐỀ

**PHẦN I: Trả lời câu hỏi:( 2điểm) Mỗi câu đúng cho 0.5 điểm**

Câu	Đề chấ	Điểm	Đề lể	Điểm
Câu1	Bài thơ Ngắm trăng. Hoàn cảnh sáng tác: Khi Bác bị bắt giam trong nhà tù Tưởng Giới Thạch từ tháng 8/1942 đến tháng 9/1943. Bài thơ trong tập " Nhật kí trong tù".	0.25 0.25	Tức cảnh Pác Bó.  Hoàn cảnh sáng tác: Sau 30 năm bôn ba hải ngoại tìm đường cứu nước, vào tháng 2/1941, Bác đã bí mật về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Thời gian đó Người sống trong hang Pác Bó, (Cao Bằng) trong điều kiện sinh hoạt rất gian khổ, hoàn cảnh sống và làm việc vô cùng thiếu thốn, khó khăn.	0.25 0.25
Câu 2	Câu thơ thứ nhất cho thấy Bác ngắm trăng trong hoàn cảnh đặc biệt: bị tù đầy, không có rượu, không có hoa để thưởng lãm, khơi nguồn thi hứng.	0.5	Nghệ thuật <b>tiểu đối</b> : <b>Sáng ra bờ suối &gt;&lt; tối vào hang</b> , đối thời gian: <b>sáng&gt;&lt;tối</b> , đối không gian: <b>suối &gt;&lt; hang</b> , đối hoạt động: <b>ra &gt;&lt; vào</b> diễn tả được hoạt động sinh hoạt hàng ngày của Bác trong hang núi. Đó là cuộc sống hoạt động bí mật nhưng vẫn giữ được nếp sống đều đặn, nhịp nhàng, quy củ, nề nếp, gắn bó hài hòa giữa con người với thiên nhiên.	0.5
Câu 3	Câu thơ thứ 2 đã diễn tả một chút bồi hồi, xôn xang rất thi sĩ của người tù Hồ Chí Minh trong nhà tù đế quốc trước cảnh trăng đẹp.Yêu trăng Bác không thể hững hờ với vàng trăng. Điều đó toát lên dáng vẻ ung dung kì lạ của người nghệ sĩ có rung động tuyệt vời trước	0.5	Cháo bẹ, rau măng ( <i>là cháo ngô, rau rừng, măng rừng</i> ) là sản vật sẵn có ở rừng nên lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ người cách mạng, là những thứ của thiên nhiên ban tặng.	0.5

	vàng trắng.			
Câu 4	Ngoài phép đối tác giả còn sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hoá.	0.5	<b>Sang</b> vì đó vượt lên trên gian khổ, <b>sang</b> là vì được làm việc trên quê hương mình, luôn tin tưởng vào con đường CM, vì lí tưởng, vì tâm hồn phong phú, vì sự ung dung tự tại của Người.	0.5

## II. PHẦN II: TỰ LUẬN

### Câu 1: (3 điểm)

Câu	Đề chẵn	Điểm số	Đề lẻ	Điểm số
1	<p><b>* Viết đoạn văn:</b></p> <p><b>- Hình thức:</b> + Đoạn văn khoảng 8 câu . Đánh dấu số câu. + Chữ viết rõ ràng, sạch đẹp không sai lỗi chính tả các loại.</p> <p><b>- Nội dung</b> Hình ảnh Bác hiện ra thật đẹp. - Yêu thiên nhiên tha thiết - Phong thái ung dung, tự tại bất chấp cả nhà tù vạn ác đầy đoạ mình để thả hồn mình tới vàng trắng đang toả rộng trên bầu trời. - Có thể nói đây là cuộc vượt ngục tinh thần của người tù CM. - Và đó chính là chất thép của người chiến sĩ CM và chất tình của người c/sĩ mà hồn thơ tràn ngập ánh trăng yêu thiên nhiên tha thiết. Chỉ rõ tác dụng cách sắp xếp trật tự từ</p>	0.5     2.0   0.5	<p><b>* Viết đoạn văn:</b></p> <p><b>- Hình thức:</b> 0.5đ + Đoạn văn khoảng 8 câu . Đánh dấu số câu. + Chữ viết rõ ràng, sạch đẹp không sai lỗi chính tả các loại.</p> <p><b>- Nội dung:</b> - Cuộc sống gian khổ, khó khăn, thiếu thốn. - Phong thái ung dung , tự tại, thoải mái, hòa điệu với nhịp sống núi rừng của Bác. - Bác là trung tâm của bức tranh Pác Bó là hình tượng người chiến sĩ được khắc hoạ vừa chân thực, sinh động, lại vừa có tầm vóc lớn lao. Đó là tư thế của con người luôn làm chủ cuộc sống, luôn đứng trên hoàn cảnh. Cảm nghĩ của Bác về cuộc đời cách mạng thật là sang.  Chỉ rõ tác dụng cách sắp xếp trật tự từ</p>	2.0       0.5

### Câu 2: Viết bài văn hoàn chỉnh ( 5 điểm)( chung cho cả hai đề)

#### A. Mở bài:(1 điểm)

- Nêu vấn đề:

Văn bản Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp đã đặt ra vấn đề bức thiết với mọi người, mọi thời đại. Đó là vấn đề học vấn và việc học phải đi đôi với hành. Quan điểm này đến nay vẫn là một chân lí.

## B. Thân bài: (4 điểm)

\* Trình bày nội dung, ý nghĩa của văn bản Bàn luận về phép học:

- La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp chỉ ra mục đích của việc học là làm hưng thịnh đất nước chứ không phải để cầu danh lợi. Bởi vậy mục đích chân chính của việc học là học để làm người.

- Muốn học tốt phải có phương pháp đúng đắn: học cho rộng nhưng phải nắm cho gọn; học phải đi đôi với hành;

- Phê phán những quan niệm không đúng đắn về việc học: Một số người học để cầu danh lợi cho cá nhân; lối học chuông hình thức.

=> Quan niệm của Nguyễn Thiếp về sự học là một quan niệm tiến bộ, có ý nghĩa sâu sắc.

\* Trình bày quan niệm về mối quan hệ giữa học và hành:

- **Giải thích:**

+ Học được hiểu là tiếp thu, tích lũy những kiến thức trong sách vở và trong cuộc sống giúp cho mình tăng thêm hiểu biết, nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật về mọi mặt. Bởi vậy việc học là rất cần thiết.

+ Hành được hiểu là thực hành, là vận dụng những kiến thức, lý thuyết trong sách vở vào thực tế.

- **Khẳng định:** Học và hành có mối quan hệ khăng khít, mật thiết.

- Không thể chỉ học mà không hành: Vì học như vậy là lối học chuông hình thức, học lý thuyết suông. Lối học này chỉ nhằm trang bị vỏ danh hão bên ngoài.

- Từ lý thuyết đến thực hành là cả một khoảng cách; nếu học mà không ứng dụng vào hành thì rất khó thành công trong công việc.

- Hành là việc ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn, có hành thì mới hiểu được nội dung cốt lõi vấn đề; có hành mới thấy sự phong phú, đa dạng của thực tế. Lý thuyết chỉ có một nhưng thực tế có nhiều cách giải quyết khác nhau.

- Tuy nhiên cũng không thể chỉ chú trọng Hành mà không học lý thuyết, cần nhìn nhận lại quan niệm “trăm hay không bằng tay quen” để thấy được giá trị của lý thuyết trong mọi mặt của cuộc sống.

Chẳng hạn để giải một bài tập toán, lý thuyết có một nhưng ta có nhiều cách giải đúng để ra kết quả giống nhau; cùng một sự việc nhưng mỗi người lại có một con đường, một cách thức giải quyết khác nhau; Cùng nấu một món ăn nhưng mỗi đầu bếp lại có phương thức pha chế, nấu nướng khác nhau và tạo ra nhiều cách thưởng thức, hương vị khác nhau cho món ăn; có nhiều học sinh học rất giỏi nhưng kỹ năng sống lại kém cỏi, thiếu thực tế; hoặc có người có năng khiếu làm việc nhưng nắm lý thuyết không tốt cũng sẽ ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc...

+ **Bàn luận:** Hiện nay còn có một số người chưa nhận thức đúng đắn về mối quan hệ giữa học và hành, còn học lệch, thiên về lý thuyết, giáo điều hoặc chỉ coi trọng thực hành gây kém hiệu quả trong học tập, trong công việc...

## C. Kết bài: (1 điểm)

- Khẳng định lại quan niệm tiến bộ của La Sơn Phu Tử và tầm quan trọng của việc học đi đôi với hành; Không nên coi trọng mặt nào và cũng không coi nhẹ nội dung nào giữa học và hành.

- Liên hệ bản thân.

\* **Lưu ý:** Khi chấm bài cho HS, GV căn cứ vào từng bài cụ thể, linh hoạt trong việc chấm, khuyến khích sự sáng tạo của các em.

